TÒA ÁN NH DÂN
KHU VỰC 4
TỈNH L ĐỒNG
Bản án: 21/2026/HNGĐ- ST
Ngày: 30-01-2026.
V/v "Xin ly hôn "giữa chị Phạm Thị Thanh S và anh Nguyễn Đan T

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh P

NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NH DÂN KHU VỰC 4 – L ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Vũ Thị Thúy Thành**
Các Hội thẩm nH dân: bà **Phạm Thị Tư**
ông **Vũ Khắc Quế**

- Thư ký phiên tòa: bà **Dư Thị Kiều Uyên**- Thư ký Tòa án nH dân khu vực 4 - L Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nH dân khu vực 4 - L Đồng tham gia phiên tòa: ông **Trần Văn Tuấn**- Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 30 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nH dân khu vực 4 - L Đồng, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 638/2025/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2025 về việc "*xin ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nH dân khu vực 4 - L Đồng giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị **Phạm Thị Thanh S**, sinh năm 2001
Địa chỉ: thôn An Bình, xã Bảo L 2, tỉnh L Đồng
Bị đơn: anh **Nguyễn Đan T**, sinh năm 2001
Địa chỉ: thôn 7, xã Bảo L 2, tỉnh L Đồng
Hiện đang bị tạm giam tại pH trại tạm giam Bảo L- Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh L Đồng.
(chị S, anh T có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03-12-2025 và những lời trình bày của nguyên đơn thể hiện:

Về quan hệ hôn nH: chị Phạm Thị Thanh S và anh Nguyễn Đan T sống với nhau từ năm 2021, đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc An, huyện Bảo L, L Đồng nay là UBND xã Bảo L 2, tỉnh L Đồng ngày 19/8/2021. Trong thời gian sống chung vợ chồng sống hạnh P được thời gian đầu thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Nguyên nH do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không có tiếng nói chung, anh T không tu chí làm ăn, nghiện ngập, thường xuyên bị Công an mời lên làm việc, từ đó chị Phạm Thị Thanh S và anh Nguyễn Đan T không quan tâm đến nhau, phần ai người đó sống. Nay tình cảm vợ chồng không còn

nên chị Phạm Thị Thanh S yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Đan T.

Về con chung: Trong thời gian sống chung chị Phạm Thị Thanh S và anh Nguyễn Đan T có 02 con chung là Nguyễn Qúy P, sinh ngày 14/3/2021 và Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 17/3/2024, ly hôn chị S yêu cầu được nhận nuôi 02 con chung đến đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Trong quá trình chung sống chị Phạm Thị Thanh S và anh Nguyễn Đan T không tạo lập được tài sản chung nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Bị đơn anh Nguyễn Đan T trình bày:

Về quan hệ hôn nH: anh T đồng ý ly hôn với chị S.

Về con chung: Trong thời gian sống chung chị Phạm Thị Thanh S và anh Nguyễn Đan T có 02 con chung là Nguyễn Qúy P, sinh ngày 14/3/2021 và Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 17/3/2024, ly hôn chị S yêu cầu được nhận nuôi 02 con chung đến đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Trong quá trình chung sống chị Phạm Thị Thanh S và anh Nguyễn Đan T không tạo lập được tài sản chung nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Đến ngày 12/01/2026 Tòa án nH dân khu vực 4 - L Đồng nhận được đơn đề nghị vắng mặt trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, xét xử của anh Nguyễn Đan T.

Đến ngày 29/01/2026 Tòa án nH dân khu vực 4 - L Đồng nhận được đơn đề nghị vắng mặt trong phiên xét xử của chị Phạm Thị Thanh S.

Sau khi Kiểm sát viên Viện kiểm sát nH dân khu vực 4 - L Đồng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Thanh S về việc "*xin ly hôn*" với anh Nguyễn Đan T. Xử cho chị Phạm Thị Thanh S và anh Nguyễn Đan T được ly hôn với nhau.

Về con chung: Trong thời gian sống chung chị Phạm Thị Thanh S và anh Nguyễn Đan T có 02 con chung là Nguyễn Qúy P, sinh ngày 14/3/2021 và Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 17/3/2024, ly hôn chị S và anh T thống nhất giao 02 con chung cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi, chị S không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung, do vậy đề nghị HĐXX giao 02 con chung cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Trong quá trình chung sống chị Phạm Thị Thanh S và anh Nguyễn Đan T không tạo lập được tài sản chung nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do vậy đề nghị HĐXX không xem xét.

Về nợ chung: Không có nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị S phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm xin ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: nguyên đơn chị Phạm Thị Thanh S khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Đan T nên xác định quan hệ tranh chấp *"Ly hôn"* và thuộc thẩm quyền của Tòa án giải quyết theo quy định khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về quan hệ hôn nH: chị Phạm Thị Thanh S và anh Nguyễn Đan T sống với nhau từ năm 2021, đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc An, huyện Bảo L, L Đồng nay là UBND xã Bảo L 2, tỉnh L Đồng ngày 19/8/2021. Trong thời gian sống chung vợ chồng sống hạnh P được thời gian đầu thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Nguyên nH do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không có tiếng nói chung, anh T không tu chí làm ăn, nghiện ngập, thường xuyên bị Công an mời lên làm việc, từ đó chị Phạm Thị Thanh S và anh Nguyễn Đan T không quan tâm đến nhau, phần ai người đó sống. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị Phạm Thị Thanh S yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Đan T và anh T cũng đồng ý được ly hôn với chị S, chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nH không đạt được. Do vậy áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nH và gia đình năm 2014 cần xử cho chị Phạm Thị Thanh S và anh Nguyễn Đan T được ly hôn với nhau là có cơ sở và đúng pháp luật.

[3.2] Về con chung: Trong thời gian sống chung chị Phạm Thị Thanh S và anh Nguyễn Đan T có 02 con chung là Nguyễn Qúy P, sinh ngày 14/3/2021 và Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 17/3/2024, ly hôn chị S và anh T thống nhất giao 02 con chung cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi, chị S không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Do vậy cần áp dụng Điều 81 Luật Hôn nH và gia đình năm 2014. Giao con chung Nguyễn Qúy P, sinh ngày 14/3/2021 và Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 17/3/2024 cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu P, cháu H đủ 18 tuổi là đúng quy định của pháp luật.

[3.3] Về tài sản chung: Trong quá trình chung sống chị Phạm Thị Thanh S và anh Nguyễn Đan T không tạo lập được tài sản chung nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do vậy HĐXX không xem xét.

[3.4] Về nợ chung: chị Phạm Thị Thanh S và anh Nguyễn Đan T trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần buộc chị S phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm xin ly hôn là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nH và gia đình năm 2014.

1/ Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Thanh S về việc " *Xin ly hôn* " với anh Nguyễn Đan T. Xử cho chị Phạm Thị Thanh S và anh Nguyễn Đan T được ly hôn với nhau.

2/ Về con chung: giao con chung là Nguyễn Qúy P, sinh ngày 14/3/2021 và Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 17/3/2024 cho chị Phạm Thị Thanh S trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu P, cháu H đủ 18 tuổi. Chị S không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

"Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn cũng như việc thăm nom, chăm sóc con theo quy định của Luật hôn nH và gia đình".

3/Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc chị Phạm Thị Thanh S phải nộp 300.000đ án phí Dân sự sơ thẩm xin ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000đ chị S đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0010386 ngày 12/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh L Đồng.

4/ Về quyền kháng cáo: nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nH dân tỉnh L Đồng xét xử P thẩm.

"T hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự."

CÁC HỘI THẨM NH DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã Ký

Phạm Thị Tư – Vũ Khắc Quế **Vũ Thị Thúy Thành**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L Đồng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh L Đồng;
- VKSND khu vực 4 – L Đồng;
- Phòng THADS khu vực 4 ;
- UBND xã Bảo L 2;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Thúy Thành

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L Đồng;
- VKSND tỉnh L Đồng;
- VKSND khu vực 4 – L Đồng;
- Phòng THADS khu vực 4 ;
- UBND phường 1 Bảo Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Thúy Thành

CÁC HỘI THẨM NH DÂN	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Phạm Đức Minh– Lê Thị Sáu	**Vũ Thị Thúy Thành**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L Đồng;
- VKSND tỉnh L Đồng;
- VKSND khu vực 4 – L Đồng;
- Phòng THADS khu vực 4 ;
- UBND phường 1 Bảo Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Thúy Thành

CÁC HỘI THẨM NH DÂN

Nguyễn Văn Hải – K'Tré

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thúy Thành

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L Đồng;
- VKSND tỉnh L Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS huyện Bảo L;
- UBND xã Lộc Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Thúy Thành

.